

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2025/HN-ST

Ngày: 24-9-2025

“V/v tranh chấp hôn nhân và
gia đình về yêu cầu thay đổi
người trực tiếp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thuý Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Vui - Hiệu trưởng Trường THCS Nguyễn Thị Hai

2. Ông Nguyễn Văn Bảy - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 134/2025/TLST - HNGĐ, ngày 04/6/2025, về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2025/QĐXX-ST ngày 22 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bảo N, sinh năm 1995. Địa chỉ cư trú: tổ 3, ấp A, xã T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai).

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Phan Thị Hồng H, sinh năm 1984. Địa chỉ cư trú: 9/71, đường N, phường A, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là phường A, tỉnh Vĩnh Long).

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn P, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: ấp Tân Hòa T, xã T1, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long).

Chị H có mặt, anh P vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/5/2025 và đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung đề ngày 12/8/2025 của chị Nguyễn Thị Bảo N, lời trình bày của chị Phan Thị Hồng H trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa có nội dung:

Chị Nguyễn Thị Bảo N yêu cầu thay đổi quyền nuôi con sau ly hôn, cụ thể: Yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Thành P1, sinh ngày 07/6/2014, không yêu cầu anh Phạm Văn P cấp dưỡng nuôi con.

Rút yêu cầu buộc anh P giao con cho chị do cháu P1 đang sống cùng với chị N.

Lý do yêu cầu: Chị N và anh P đã ly hôn theo bản án số 72/2024/HNGĐ-ST, ngày 22/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre và bản án số 41/2024/HNGĐ-PT, ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre. Về con chung, chị N được trực tiếp nuôi hai con là Phạm Như Y, sinh ngày 15/11/2016 và Phạm Tấn Đ, sinh ngày 15/9/2018 và anh P được trực tiếp nuôi con là Phạm Thành P1, sinh ngày 07/6/2014. Tuy nhiên, từ tháng 9/2024 (lúc chưa xét xử phúc thẩm) đến tháng 3/2025, anh P đã giao cháu P1 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng và nhập hộ khẩu của con vào cùng hộ với chị N tại ấp 4, xã T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Chị N cho cháu P1 đi học lớp 5 tại trường tiểu học Lê Văn T ở xã T, huyện Tân Phú.

Đến tháng 3/2025, anh P nói đón cháu P1 về quê ở ấp T, xã T1, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre cho bà nội gặp vì bà nhớ cháu. Sau đó anh P không giao con lại cho chị N, mặc dù chị N đã liên lạc năn nỉ nhiều lần, làm cháu P1 bị ảnh hưởng việc học và không thể thi học kỳ 2 năm học 2024 - 2025. Cháu P1 nhiều lần gọi điện thoại cho chị N thông báo bị anh P đánh. Cháu P1 có trình báo Công an xã P, tỉnh Vĩnh Long mục đích là để anh P không đánh cháu nữa và cho cháu về sống với chị N. Hiện nay cháu P1 đang sống cùng chị N, đang đi học lại lớp 5, cháu có nguyện vọng sống cùng mẹ và 02 em. Thu nhập của chị N đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu anh P cấp dưỡng.

- Bị đơn anh Phạm Văn P trình bày tại Bản khai ngày 13/8/2025 với nội dung:

Theo yêu cầu của chị N về việc thay đổi quyền nuôi con là cháu Phạm Thành P1, anh không đồng ý vì anh đủ khả năng nuôi con mình.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long P1 biểu cho rằng:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký cũng như đương sự nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có mặt. Bị đơn vắng mặt không có đơn xin vắng.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị xem xét chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Thị Bảo N, cụ thể: Chị N được trực tiếp nuôi con là cháu Phạm Thành P1, sinh ngày 07/6/2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi,

ghi nhận không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Đình chỉ yêu cầu của chị N về việc buộc anh P giao con cho chị N do rút yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nghe ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Căn cứ vào đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Thị Bảo N, Hội đồng xét xử xác định vụ án có quan hệ tranh chấp là *“Tranh chấp hôn nhân và gia đình về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con”*; Trong đó xác định chị Nguyễn Thị Bảo N là nguyên đơn (người đại diện theo uỷ quyền là chị Phan Thị Hồng H), anh Phạm Văn P là bị đơn; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét việc vắng mặt của anh Phạm Văn P, vắng mặt lần thứ 2 không có đơn xin vắng, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung giải quyết vụ án:

Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Thị Bảo N, thấy rằng: Chị N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Phạm Thành P1, sinh ngày 07/6/2014. Anh P không đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, trường hợp cha, mẹ không thoả thuận được người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì Tòa án quyết định giao con cho 01 bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Theo khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 02/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì khi xem xét *“quyền lợi về mọi mặt của con”* quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình phải đánh giá khách quan, toàn diện các tiêu chí.

Căn cứ vào Biên bản ghi ý kiến con chưa thành niên, cháu P1 trình bày có nguyện vọng sống chung với mẹ và các em, hiện cháu đã được mẹ làm thủ tục nhập học để học lại lớp 5 tại Trường tiểu học Lê Văn T, tỉnh Đồng Nai (do năm học trước cháu P1 không thi học kỳ 2).

Thấy rằng, sau khi có bản án phúc thẩm, chị N vẫn là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P1. Cháu P1 có hộ khẩu cùng chị N và đi học tại Trường tiểu học nơi chị N cư trú. Thẻ hiện bằng Xác nhận thông tin về nơi cư trú số 000062/XN, ngày 28/3/2025 của Công an xã T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xác định: Phạm Thành P1, sinh ngày 07/6/2014 cùng hộ khẩu với chị Nguyễn Thị Bảo N (chủ hộ là bà Nguyễn Thị Lạc H); Giấy xác nhận ngày 02/4/2025 và Xác

nhận ngày 16/9/2025 (nguyên đơn nộp tại phiên toà) của Trường tiểu học Lê Văn T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai có nội dung: Học sinh Phạm Thành P1, sinh ngày 07/6/2014 là học sinh lớp 5/3, năm học 2024 - 2025 và hiện là học sinh lớp 5, năm học 2025 - 2026.

Về phía anh P, căn cứ Biên bản xác minh, ngày 18/8/2025 của Toà án đối với đại diện chính quyền địa phương nơi anh P cư trú, xác định: Cháu P1 con của anh P, ở tại địa chỉ ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long, cách ngày xác minh khoảng 01 tuần có thấy cháu P1 sinh sống chung với anh P tại nhà, có nghe nói cháu bị cha đánh, báo Công an xã làm việc. Bình thường cháu P1 ở nhà với bà nội, anh P thường xuyên vắng nhà. Anh P ở địa phương không nghề nghiệp ổn định. Khoảng 03 - 04 ngày trước thời điểm xác minh, nghe nói cháu P1 được mẹ rước đi, không thấy ở nhà anh P nữa. Được biết anh P đã rút học bạ của cháu P1 nhưng chưa làm thủ tục cho cháu đi học.

Căn cứ Biên bản làm việc, ngày 09/8/2025 của Công an xã P, tỉnh Vĩnh Long (kèm Bản tự khai/bản tường trình của cháu Phạm Thành P1 và văn bản không tựa, bắt đầu "con tên Phạm Thành P1", kết thúc ký tên "P1" và ghi họ tên "Phạm Thành P1"), xác định: Cháu P1 có người giám hộ là chị N trình báo với Công an xã P về việc bị cha là anh P dùng cây đánh vào chân, tay, đùi, thường xuyên la mắng. Cháu P1 không yêu cầu xử lý anh P mà chỉ muốn trình báo để được xem xét về ở với mẹ. Kết quả lấy ý kiến của Toà án đối với cháu P1 cũng trình bày nội dung này. Kết quả xác minh của Toà án đối với Công an xã P cũng xác định có nội dung này nhưng do không mời được anh P về làm việc, anh P không có nhà nên Công an xã không thể xác minh làm rõ nội dung.

Từ những căn cứ trên, xét thấy, việc chị N trực tiếp nuôi cháu P1 sẽ đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con hơn và phù hợp với ý kiến, nguyện vọng của con nên được chấp nhận. Chị N không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con thì cha, mẹ đều có quyền, nghĩa vụ đối với con chung chưa thành niên theo quy định tại Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Đối với việc chị N yêu cầu anh P giao con cho chị, do con hiện nay đang sống cùng chị N, chị N rút yêu cầu này nên đình chỉ.

Không còn yêu cầu nào khác nên không xem xét.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Án phí dân sự không có giá ngạch đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, anh P chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 68, khoản 2 Điều 227, Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Điều 6 Nghị quyết 02/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên: Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Thị Bảo N.

Cụ thể tuyên:

1. Thay đổi người trực tiếp nuôi con đã tuyên theo bản án số 41/2024/HNGĐ-PT, ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre. Cụ thể: Thay đổi người trực tiếp nuôi con từ anh Phạm Văn P sang cho chị Nguyễn Thị Bảo N. Giao cháu Phạm Thành P1, sinh ngày 07/6/2014 cho chị Nguyễn Thị Bảo N được trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Bảo N không yêu cầu anh Phạm Văn P cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, cha, mẹ đều có quyền, nghĩa vụ đối với con chung chưa thành niên theo quy định tại Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Đình chỉ yêu cầu của chị Nguyễn Thị Bảo N về việc buộc anh Phạm Văn P giao con cho chị nuôi (do rút yêu cầu).

Các đương sự không có yêu cầu nào khác, không xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), anh Phạm Văn P phải chịu.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Bảo N: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009513 ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Vĩnh Long).

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Đường sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thuý Hằng